

Mã nhận diện HĐTG<sup>1</sup> .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Số: .....

Hôm nay, ngày ..... tại ....., Các Bên gồm:

- **BÊN GỬI TIỀN:** .....
- Thuộc đối tượng:  Người cư trú       Người không cư trú<sup>2</sup>
- Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận ĐKDN/Giấy chứng nhận ĐKKD/..... (“Giấy tờ xác minh thông tin tổ chức”) số: ..... do ..... cấp ngày ...../...../.....
- Thời hạn hiệu lực còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin tổ chức (nếu có)<sup>3</sup>: .....
- Địa chỉ trụ sở chính: .....
- Điện thoại: ..... Fax:..... Email: .....
- Đại diện hợp pháp: Ông/Bà:..... Chức vụ: .....
- Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày ...../...../.....
- Thị thực số<sup>4</sup>: ....., cấp ngày ...../...../.....
- Theo Văn bản ủy quyền số .....ngày ...../...../.....của .....*
- Sau đây gọi tắt là Khách hàng*
- **BÊN NHẬN GỬI TIỀN: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh/ PGD:** .....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại: ..... Fax: .....
- Đại diện theo ủy quyền: Ông/Bà .....
- Chức vụ: .....
- Sau đây gọi tắt là Bên Ngân hàng*

**Đã thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này với các điều khoản như sau:**

**Điều 1. Nội dung Hợp đồng**

1. Khách hàng đồng ý gửi tiền tại Bên Ngân hàng và Bên Ngân hàng đồng ý nhận tiền gửi của Khách hàng theo các điều kiện sau:
  - a) Số tiền gửi: ..... Đồng tiền gửi: .....  
(*Bằng chữ:.....*)
  - b) Lãi suất:.....%/năm
  - c) Thời hạn gửi tiền: .....
  - d) Ngày gửi tiền: .....
  - e) Ngày đến hạn: .....
  - f) Phương thức trả lãi:<sup>5</sup>.....

<sup>1</sup> Mã số tài khoản tiền gửi/LD tiền gửi có kỳ hạn  
<sup>2</sup> Đối với Người không cư trú: Thời hạn gửi tiền sẽ không được lớn hơn thời hạn hiệu lực của còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin và không áp dụng việc thỏa thuận tự động tái tục cho đến khi Bên Ngân hàng có thông báo được phép áp dụng  
<sup>3</sup> Nếu Khách hàng là người cư trú thì bỏ nội dung này.  
<sup>4</sup> Nếu Đại diện hợp pháp là công dân Việt Nam thì bỏ nội dung

2. Các Bên thống nhất phương pháp tính lãi cho Số tiền gửi theo Hợp đồng này như sau:

a) Yếu tố tính lãi:

- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày Bên Ngân hàng thanh toán hết Số tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- (ii) Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà Bên Ngân hàng phải trả cho Khách hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- (iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- (iv) Lãi suất tính lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày và:
  - Trường hợp Khách hàng không rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 này hoặc lãi suất áp dụng tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này trong trường hợp có thỏa thuận về kéo dài thời hạn gửi tiền.
  - Trường hợp Khách hàng rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Khoản 7 Điều 1 Hợp đồng này.

b) Công thức tính lãi: Tiền lãi sẽ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

c) Trường hợp thời hạn tính từ khi Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền gửi là dưới một ngày và duy trì qua đêm, Các Bên thỏa thuận rằng, thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Để làm rõ, Các Bên thống nhất rằng trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút luôn trong cùng ngày làm việc thì không phát sinh tiền lãi trả cho Khách hàng.

3. Các Bên thống nhất rằng mức lãi suất tính lãi theo Khoản 2 Điều này tương ứng với mức lãi suất năm theo phương pháp tính lãi quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 14/2017/TT-NHNN<sup>6</sup>.

4. Vào Ngày gửi tiền, Khách hàng chuyển toàn bộ Số tiền gửi như quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này vào tài khoản của Bên Ngân hàng thông qua phương thức chuyển khoản vào tài khoản<sup>7</sup> có thông tin sau đây:

- a) Tên chủ tài khoản: .....
- b) Số tài khoản: .....
- c) Mở tại: .....

5. Tài khoản thanh toán của Khách hàng dùng để gửi tiền có thông tin sau đây:

- a) Tên chủ tài khoản: .....
- b) Số tài khoản: .....
- c) Mở tại: .....

6. Tài khoản của Khách hàng dùng để nhận chi trả tiền gửi (bao gồm cả gốc và lãi) có thông tin sau đây<sup>8</sup>:

- a) Tên chủ tài khoản: .....

<sup>5</sup> Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng

<sup>6</sup> Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa TCTD với Khách hàng

<sup>7</sup> Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng

<sup>8</sup> Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng

- b) Số tài khoản:.....
  - c) Mở tại: .....
7. Trường hợp rút tiền gửi trước hạn: Khách hàng không được rút một phần nhưng được rút toàn bộ Số tiền gửi trước thời hạn quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 của Hợp đồng này, theo đó Khách hàng gửi Thông báo bằng văn bản cho Bên Ngân hàng trước tối thiểu 01 (một) ngày làm việc. Khi đó toàn bộ Số tiền gửi của Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của Bên Ngân hàng tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn.<sup>9</sup>

**Điều 2. Chi trả gốc, lãi tiền gửi và kéo dài Thời hạn gửi tiền**

- 1. Thanh toán gốc và thỏa thuận kéo dài Thời hạn gửi tiền<sup>10</sup>: .....
- 2. Thanh toán lãi :<sup>11</sup> .....

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng**

- 1. Quyền của Khách hàng:
  - a) Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thỏa thuận với Bên Ngân hàng trong Hợp đồng này kể từ ngày Bên Ngân hàng thực tế nhận được Số tiền gửi từ Khách hàng.
  - b) Được yêu cầu Bên Ngân hàng thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại Hợp đồng này.
  - c) Được sử dụng số dư khoản tiền gửi làm tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật về giao dịch đảm bảo.
  - d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.
- 2. Nghĩa vụ của Khách hàng:
  - a) Chuyển cho Bên Ngân hàng Số tiền gửi đúng thời gian quy định tại Hợp đồng này.
  - b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Số tiền gửi tại Bên Ngân hàng.
  - c) Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Số tiền gửi tại Bên Ngân hàng.
  - d) Cung cấp cho Bên Ngân hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Bên Ngân hàng nhằm tuân thủ các quy định của Pháp luật và/hoặc thỏa thuận liên Chính phủ có liên quan.
  - e) Đảm bảo tài khoản gửi tiền, tài khoản nhận chi trả tiền gửi là của chính Khách hàng và có thông tin chính xác như kê khai tại Hợp đồng này.
  - f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.

**Điều 4. Quyền và Nghĩa vụ của Bên Ngân hàng**

- 1. Quyền của Bên Ngân hàng:
  - a) Được yêu cầu Khách hàng chuyển tiền theo đúng thời gian đã thỏa thuận trong Hợp đồng.
  - b) Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Số tiền gửi của Khách hàng.
  - c) Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Số tiền gửi của Khách hàng.
  - d) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.
- 2. Nghĩa vụ của Bên Ngân hàng:
  - a) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Số tiền gửi (cả gốc, lãi phát sinh) khi đến hạn cho Khách hàng

<sup>9</sup> Trường hợp Khách hàng và Bên Ngân hàng có thỏa thuận khác thì có thể sửa đổi cho phù hợp và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật

<sup>10</sup> Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng

<sup>11</sup> Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng

theo quy định tại Hợp đồng này.

- b) Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng Số tiền gửi theo Hợp đồng này làm tài sản đảm bảo.
- c) Bảo đảm bí mật thông tin, từ chối việc điều tra phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển tiền gửi mà không có sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu và/hoặc trường hợp pháp luật có quy định khác.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.

#### **Điều 5. Sửa đổi, gia hạn và chấm dứt Hợp đồng**

1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc gia hạn trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản của Các Bên.
2. Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau:
  - a) Toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo Hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) đã được hoàn thành.
  - b) Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn.
  - c) Một trong các Bên bị giải thể, phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
  - d) Các trường hợp khác theo quy định Bên Ngân hàng và quy định của pháp luật Việt Nam.
3. Trong trường hợp nêu tại Điểm b và Điểm c Khoản 2 Điều này, Các Bên sẽ thỏa thuận về những điều khoản và điều kiện cụ thể của việc chấm dứt Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **Điều 6. Các thỏa thuận khác<sup>12</sup>**

1. Trường hợp Tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng vì lý do nào đó mà bị đóng, bị phong tỏa, bị tạm khóa hoặc thay đổi tình trạng, Các Bên đồng ý xử lý như sau:
  - a) Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị đóng/phong tỏa/tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái dẫn đến việc không thể nhận chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng nhận giữ hộ toàn bộ số tiền này cho đến khi Khách hàng và Bên Ngân hàng có văn bản thỏa thuận về việc thay đổi thông tin tài khoản nhận chi trả trên Hợp đồng này. Số tiền gửi không được hưởng lãi trong thời gian Bên Ngân hàng giữ hộ.
  - b) Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị phong tỏa hoặc tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái nhưng vẫn nhận được khoản chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng vẫn thực hiện chuyển tiền vào tài khoản nhận chi trả của Khách hàng.
2. Tra cứu và thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền tiền gửi có kỳ hạn:
  - a) Khách hàng có thể tra cứu thông tin về tiền gửi thông qua hình thức trực tiếp đến địa điểm giao dịch trên toàn hệ thống của Bên Ngân hàng; hoặc tra cứu thông qua website chính thức của Bên Ngân hàng (<https://www.vpbank.com.vn>); hoặc phương thức khác được Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ.
  - b) Bên Ngân hàng có thể thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Hợp đồng này bằng một trong các phương thức liên hệ do Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn một trong các phương thức sau: gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS, gửi email tới số điện thoại, email được Khách hàng đăng ký với Bên Ngân hàng tại phần đầu Hợp đồng này; niêm yết tại trụ sở địa điểm kinh doanh hoặc thông báo trên website chính thức của Bên Ngân hàng (website: <https://www.vpbank.com.vn>).
3. Xử lý trong trường hợp Hợp đồng bị mất, hư hỏng (hư hỏng được hiểu là Hợp đồng bị nhàu nát

<sup>12</sup> Trường hợp khoản tiền gửi là Tiền gửi chung có kỳ hạn có từ 2 Chủ sở hữu trở lên và Khách hàng đề xuất VPBank thực hiện phong tỏa Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn khi nhận được đề nghị của một trong các bên chủ sở hữu chung thì Đơn vị bổ sung nội dung thêm Khoản 4 như sau: “4. Khách hàng đồng ý rằng, ngoại trừ các trường hợp theo quy định của pháp luật và quy định khác (nếu có) tại Hợp đồng này, Bên Ngân hàng có quyền phong tỏa Số tiền gửi nếu Bên Ngân hàng nhận được đề nghị bằng văn bản từ một trong các chủ sở hữu chung.”

và/hoặc rách và/hoặc nhòe chữ và/hoặc hư hỏng đến mức không thể nhận dạng được thông tin chính xác và đầy đủ trên Hợp đồng):

- a) Trường hợp Hợp đồng bị mất, hư hỏng Khách hàng thông báo cho Ngân hàng và có thể đề nghị Bên Ngân hàng cấp một bản sao y Hợp đồng tiền gửi. Thủ tục thực hiện theo quy định của Bên Ngân hàng trong từng thời kỳ.
- b) Việc chi trả khoản tiền gửi được thực hiện theo bản Hợp đồng do Bên Ngân hàng giữ.

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản quy định tại Hợp đồng này, trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào khác liên quan đến Hợp đồng phải được lập thành văn bản có chữ ký của Các Bên và các văn bản này được coi là những bộ phận không tách rời của Hợp đồng này.
2. Trường hợp một trong Các Bên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này gây thiệt hại cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường tất cả các thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp phát sinh cho Bên bị thiệt hại.
3. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng trước hết sẽ được Các Bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được hoặc không muốn/không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong Các Bên có thể khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

#### **Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng**

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi bị chấm dứt theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Hợp đồng. Sau khi Các Bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng này, các văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này (nếu có) thì Hợp đồng này được tự động thanh lý.
2. Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Từng Bên một đã đọc lại, hiểu rõ, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.
3. Bằng việc ký kết Hợp đồng này, Khách hàng xác nhận Khách hàng đã được Bên Ngân hàng cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến sản phẩm tiền gửi mà Khách hàng tham gia, nội dung của Hợp đồng này, phương pháp tính lãi, mức lãi suất áp dụng, ... trước khi ký kết Hợp đồng.
4. Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**<sup>13</sup>

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐẠI DIỆN BÊN NGÂN HÀNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**KẾ TOÁN TRƯỞNG/  
NGƯỜI PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN (nếu có)**<sup>14</sup>

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

<sup>13</sup> Đại diện Bên Ngân hàng, Đại diện Khách hàng: Là đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo ủy quyền của đại diện theo pháp luật của KH.

<sup>14</sup> Chỉ yêu cầu ký trong trường hợp thỏa thuận để VPBank tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại VPBank để gửi tiền và Khách hàng không có ủy nhiệm chi hợp lệ đi cùng Hợp đồng tiền gửi. Tuy nhiên nếu thỏa thuận tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại VPBank để nhận tiền gốc và lãi tiền gửi thì không yêu cầu ký.